



Tiếng Trung Yixin

Ngành Công nghệ Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

第五课练习



LIVEWORKSHEETS



Hsing Trung Yixin

Ngân hàng hình giúp bạn học tiếng Trung Quốc



选择正确的汉字填空：
CHỌN CHỮ HÁN CHÍNH XÁC ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG



1. 我在_____司工作。

A. 工

B. 公



2. 我是_____员，他是经理。

A. 识

B. 职



3. 你_____有几口人?

A. 家

B. 字



4. 我不工作，我是_____生。

A. 学

B. 字



5. 你在哪_____工作?

A. 几

B. 儿